Vietnam Tariff Intelligence

Detalle del SA 9818.14

Código SA	9818.14
Descripción	Các mặt hàng phục vụ cho việc đóng mới, sửa chữa, bảo dưỡng đầu máy, toa xe. / - Lò xo và lá lò xo, bằng sắt hoặc thép:
Unidad	
Generado	08/11/2026 14:41:42
Versión de datos	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Estado de verificación	Datos arancelarios cotejados con el archivo de origen; recomendaciones/correspondencias orientativas; elegibilidad para el TLC no verificada.
Enlace	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/981814/

2 líneas arancelarias en 9818.14

Código SA	Descripción	Unidad	Derecho de importación ordinario	MFN	VAT
9818.14.10	Các mặt hàng phục vụ cho việc đóng mới, sửa chữa, bảo dưỡng đầu máy, toa xe. / - Lò xo và lá lò xo, bằng sắt hoặc thép: / - - Lò xo lá và các lá lò xo		5%	0%	Sin datos
9818.14.90	Các mặt hàng phục vụ cho việc đóng mới, sửa chữa, bảo dưỡng đầu máy, toa xe. / - Lò xo và lá lò xo, bằng sắt hoặc thép: / - - Lò xo cuộn		5%	0%	Sin datos

Este informe es orientativo y se genera a partir de los datos arancelarios de origen y de las reglas de asesoría. No es una resolución aduanera y no confirma la clasificación SA, la elegibilidad para el TLC ni la validez jurídica. El usuario debe verificar con la legislación vigente.